

TPHCM Ngày 01 Tháng 11 Năm 1990.
KÍNH GỬI ĐẠO KHUẾ MINH THỌ.
Chưa Bà

Cô Tên Là : Lộc Quay Siêng

Sinh Năm : 1923 Tại : Quất Đông - Hải Ninh

Là một Cựu Quân nhân VNCH

Số Quân : 43/301.315

Đến vì Cuối Cùng : Tổng Tổng 3 tuyên bố và chấp nhận
đã phục vụ Tổng quân đội VNCH từ ngày 01-03-1951
đến ngày 30-09-1971.

Nghề nghiệp : Già Yếu

Địa Chỉ cũ : E13 một tá F7 Q11.

Chăm Trọng Kính gửi lá thư này đề nhờ Bà giúp đỡ một việc
nhỏ sau : Nguyên tôi có hai con một trai và một gái tên :

1) Họ tên : Lộc Sy Cầu - Sinh Năm : 1956.

2) Họ tên : Lộc Cấn Mui Sinh Năm : 1965

Chức đây cũ tôi ở địa chỉ trên với chúng tôi.

Cháng 08-1990 chúng tôi đã vượt biên và sang tới thị
tự nam HONG KONG ngày 14-9-1990 hiện đang ở trên :

FROM: Lộc Sy Cầu

VRD 938/90 N° 82798

GREEN ISLAND RECEPTION CENTRE

HONG - KONG.

Chúng tôi đã được ban đề giới thiệu tên và họ của Bà đã và
đang hoạt động mạnh mẽ, đề giúp đỡ cho các Cựu quân nhân
về việc định cư, cũng như hướng dẫn và bảo trợ cho họ trong
việc sinh hoạt, khi họ gặp phải khó khăn, không giải quyết được.

Các con tôi không phải là cựu quân nhân của Quân Lực
VNCH. nhưng tôi là bà mẹ là một Cựu quân nhân đã phục vụ
hơn 20 năm trong quân đội VNCH. và vì không cách nào tốt
hơn. Nên đành phải làm phiền bà của tôi Bà. Rất mong
sẽ được Bà cũng như họ của Bà hưởng tình, tận lực giúp đỡ.
Chúng tôi xin Bà can thiệp giúp đỡ cho chúng tôi được phân
loại trước. Điều này rất quan trọng đối với dân Việt Biên. Có
được xếp vào loại tự nguyện chính trị, sẽ mới có thể định cư tại
nước thứ ba. hoặc sẽ được Bà can thiệp và trình bày với chính
phủ Mỹ để nhận chúng tôi tới trại tự nguyện Hong Kong sang Mỹ
định cư, có được vậy, chúng tôi vô cùng biết ơn Bà và chúng

sẽ đời sau ba nhất đời. Trong việc bà giúp đỡ thì coi ^{bà} như tái tạo lại đời sống của chúng ta mãi mãi.

Chưa Ba thật ra thì cũng có một vài anh em. Chú bác. !

1) Ở Hoa Kỳ: LỘC QUAY - Y

U.S.A

2) Ở Anh Quốc: LỘC QUAY LÂN

Nhưng vì họ là anh em chú bác với tôi thôi, và việc bảo lãnh chúng qua Mỹ định cả tôi rất nhiều tiền. theo tôi biết họ chưa chắc đủ khả năng và vì không phải trực tiếp. nên không biết được chăng? Nên khi biết được tin tức về Ba, chúng tôi với viết lá thư này đến thỉnh cầu Ba giúp đỡ cho chúng. Chúng tôi đã đặt hết niềm tin tưởng vào tài năng hoạt động Khó khăn cũng như sự gian lòng nhàm chán, vì thế, thường tâm tình hướng dẫn, giúp đỡ cho những người bị hoàn cảnh, đã cam thiệp và giúp đỡ cho họ một cách có hiệu quả. Trong thời gian vừa qua, hiện tại thật vất vả. Cả hai anh em chúng và chúng tôi rất lo lắng cho số phận của chúng. Vì không biết sẽ được định cả không? Nếu được thì ai sẽ đứng ra bảo trợ đây chính phủ Mỹ có chịu nhận không? ai sẽ cam thiệp và giúp đỡ chúng vào việc định cư? Được tin tức về Ba, chúng tôi như con thuyền đắm đuối chấp được cái phao vẫy, hy vọng rằng sẽ được Ba thương tình, an ủi tâm tình vận động, cam thiệp, giúp cho chúng tôi. Chúng tôi chờ đợi về tin tức của Ba, chúng tôi không biết làm gì hơn, xin cầu chúc Ba luôn mạnh khỏe và mọi việc đều thành công tốt đẹp.

Thân chào kính chào Ba và Hai,
Người viết thư

Siêng

Xin gửi một số giấy tờ để Ba hướng dẫn

- 1) Chứng chỉ giải quân 2) thẻ của quân nhân.
3) giấy chứng nhận khóa biệt động quân 4) Bản tường trình Quân vụ
5) Chứng thư quân vụ 6) giấy lệnh thả của cục bị cần
7) Khẩu sinh con 8) giấy CMND

Nếu Ba còn thêm giấy tờ gì liên quan xin cả chỉ bảo cho chúng tôi.

Kính đa tạ Ba.

Đơn vị

BẢN TƯỚNG-MẠO và QUÂN-VU

CỦA **TRUNG SĨ 1 LỘC HẠNH**

Số quân : **13/301.315**

Trích lục theo Quân-bạ, lý-lịch của đương sự

HỌ - TỊCH	NHÂN DẠNG
Sinh ngày nam 1923 tại Quận Đông	Tóc
Quận	Mắt
Tỉnh Hải-Ninh	Trán
Nghề nghiệp Làm ruộng	Mũi
Con của Ông LỘC HẠNH KHUÂN	Khuôn mặt
và Bà PHONG - SLY	
Ngụ tại /	
Quận	
Tỉnh	Cao : 1 thước
Kết hôn ngày	
Ngụ tại	Dấu tích đặc biệt :
Quận	
Tỉnh	
Giấy phép kết hôn của	

Nguyên lai binh nghiệp (1)

QUÂN - VU LIÊN TIẾP

01.03.51 : engagé volontaire pour 3 ans terme provisoire et résiliable au titre du 1er B.N.O et pour compter du dit jour.

01.06.51 : Promu au grade de Caporal par O.B. No. 7 en date du **01.6.1951**.

01.10.51 : Promu au grade de Caporal chef par O.B. No. 10 en date du **01.9.51**. Contrat résilié le **01.7.52** en application de l'instruction No. 300/MILT/1 et No 4400/MILT/4/ML du 15.2.52.

Le 1^{er} Bataillon des Mecs d'embralle devient 57^e Bataillon Vietnamiens à compter de cette date. Rayé des contrôles de l'armée française le dit jour. Dirigé sur 57^e Bataillon Vietnamiens du **01.7.1952**.

01.03.54 : Reintégré le **15.2.54** pour compter du **01.3.54**, 3 ans.

01.03.55 : Theo học khóa CG288 tại TTHL/SĐĐC, trúng tuyển với điểm trung (1) Ghi rõ nếu xuất thân ở các trường V.B. sau đây : Fréjus Phả Lại, Tổng, Huế, Võ-Bị Liên-Quân Đà-Lạt, Trù-bị Thủ Đức, Võ-Bị Địa-Phương hay được thăng cấp nếu không xuất thân Quân Trường.

bình 10.79 Thứ hạng 68/77.

- 01.11.55 : Tiểu Đoàn 57 VN được thay đổi danh hiệu là 1/7 thuộc Trung Đoàn 7 SĐBB do SVYT số 2207/QĐ/1/QC ngày 07.11.55 và SVYT số 1930/TTH/1/1/1 - TTH/4/1/1 ngày 23.11.55.
- 01.03.57 : Tái dụng 2 năm. Khế ước xác nhận số 3422 ngày 25.8.56 của Sở Quân-Sưu số 4 Sư-Đoàn 3 được thay đổi danh hiệu là SĐBB do SVYT số 3115/TTH/1/1/1 ngày 12.12.1956.
- 01.04.59 : Sinh ngũ do ĐD số 3138/QĐ/1/1/1/CN ngày 27.02.1959.
- 01.04.60 : Tái dụng vào Quân-Đội VNCH để phục vụ tại SĐBB thời hạn 2 năm. Khế ước xác nhận số 207 ngày 06.5.1960 của Sở Hành Chánh Tài Chánh số 1.
- 01.04.60 : Chuyển chuyển đơn Tiểu Đoàn 2/8 do LTC số 0305/CT/1/22 ngày 03.6.1960.
- 26.10.61 : Thăng cấp Trung tá do QĐ số 8265/305BB/TTH/1/1 ngày 15.11.1961.
- 15.08.62 : Ngộ nhiên lưu ngũ được phép tái dụng thời hạn 2 năm. Khế ước xác nhận số 8368 ngày 17.12.1962 của Sở Hành Chánh Tài Chánh số 1.
Được điều chỉnh số quân cũ lại số quân mới là 43/301.315 do DS số 5476/QĐ/NV 5.316 ngày 19.7.1963.
- 15.08.64 : Tái dụng thời hạn 2 năm do QĐ số 7055/SĐBB/TQT/BI/CN ngày 07.9.64 Khế-ước xác nhận số 5199 ngày 13.10.1964 của Sở HQTG số 1.
- 01.11.65 : Chuyển chuyển ĐDTHD/ĐD5BB (Thung số) do LTC số 11028/305BB/TQT/BI/TC ngày 22.10.1965.
- 15.08.66 : Tái dụng 1 năm 4 tháng 16 ngày do QĐ số 2672/5THD/NV/TD ngày 06.6.1966.
- 16.06.66 : Chuyển chuyển đơn TT3THH do LTC số 2509/TM/QĐ3/TQT/BN2 ngày 22.02.1966
- 01.07.67 : Thăng cấp Trung tá do QĐ số 4439/TM/QĐ3/TQT/NV2 ngày 20.6.67.
- 14.02.69 : Thi hành QĐ số 3561/TM/1/NV/QT ngày 23.10.68 và ĐD số 5968/TM/1/QT. TTH/TQT/NSV/TCNH/3d ngày 14.02.69, qua hạn tuổi bắt buộc lưu ngũ cho đến ngày đến hạn tuổi trừ bị (Hạng tuổi B).
- 10.07.71 : Qua hạn tuổi trừ bị giải ngũ, được hưởng 55 ngày phép có lưu công kể từ 05.8.71 đến 29.9.1971. Chính thức xuất ngũ ngày 30.9.1971. Đường sự khai về cư ngụ tại 33/36 đường Túy Tĩnh Phú-Thọ Chợ Lớn.

CHIẾN DỊCH	THƯƠNG TÍCH
TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG	HUY CHƯƠNG
	- CHIẾN DỊCH Đ/TỈNH A9 - 51 - CHIẾN DỊCH Đ/TỈNH - 1960 - CHỨC VỤ ĐỘI TỈNH A1 NG BA

Đã xem (1)

**XÁC NHẬN ĐÚNG VỚI SỞ QUÂN-BA
CỦA ĐƯƠNG-SỰ HIỆN LƯU-TRỞ TẠI
TRUNG TÂM VĂN-KHÔ**

Ngày 19

Nhận thực :



8 Th 2 1972

Trung tá NGUYỄN THO-LẠC

Thay Trưởng Trung tâm Văn-Khô

(1) Đơn vị Trưởng

HỌ, TÊN LỘC QUAY SIÊNG
CẤP-BẬC Trung Sĩ I
SỐ-QUÂN 43/301.315
NGÀY VÀ NƠI SINH 1923 tại Quát
Đông, Hải Ninh.
CĂN-CƯỚC SỐ 01348478 CẤP TẠ
Bình Long NGÀY 13-8-71
QUÂN-BÍNH-CHUNG Lục Quân
ĐƠN-VỊ TRƯ-BỊ /
THÂM NIÊN QUÂN-VỤ (a) Mười chín
NĂM Sáu THÁNG
Hai mươi chín NGÀY
ĐỊA-CHỈ 23/26F đường Tuệ Tĩnh
Sài Gòn/11

(a) bằng chữ.

LƯU-Ý

Chiếu theo (Huân-Thi) số 120-2 ngày 3.11.1970.

.....

1. Thẻ này thay thế CCTT (D). Trong mọi trường hợp cho đến khi có lệnh mới.
2. CON cũng được hoãn hoặc triển ban tái ngũ về mọi lý do (ngoại trừ sức-khỏe). Thẻ sẽ do Cơ-quan đồng-Viên ký cấp hoặc gia hạn.
3. CON được hoãn về sức-khỏe thẻ sẽ do TMD Saigon hoặc Phòng Miễn-Nghĩa nơi khám sức-khỏe ký cấp hoặc gia hạn.
4. CON còn trong hạn tuổi THTG, không được hoãn nhưng chưa có lệnh gọi tái ngũ, thẻ sẽ do TK hay OVTT nơi cử ngũ gia hạn khi hết hiệu lực.

.....

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG

SỐ : 01734 TTH/TTVK

THẺ CỰU QUÂN-NHÂN

MẤU
15.0.71 QĐ 1022

9.71.TTAL.AP.O.419

TÌNH TRẠNG Giải trừ quân dịch
vì lý do : Quá hạn tuổi.

HIỆU LỰC Vĩnh viễn

THAM-CHIẾU : QĐ số 6628/TTH/TQT/
NSV/TECN/3h ngày 21-5-71.

KBC : 4002 Ngày 22 15 2 1973

GIA HẠN HIỆU LỰC (b)

THAM-CHIẾU :

KBC. Ngày

GIA HẠN HIỆU LỰC (b)

THAM-CHIẾU :

KBC. Ngày

Trưởng Phòng Quản lý Hồ sơ và Tài liệu
Thị trấn Tân Phú, Quận Tân Phú



(b) bằng số và bằng chữ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **02179/450**

Họ tên: **LỘC QUAY BIỀNG**



Sinh ngày: **17-03-1923**

Nguyên quán: **Quảng Đông,
Trung Quốc.**

Nơi thường trú: **E 13 Nhật Tảo,
P. 7, Q. 11, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc:

Hoà

Tôn giáo:

Không



NGÓN TRỎ TRÁI



NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

**Nốt ruồi c, 2cm trên
mép phải.**

Ngày **12** tháng **12** năm **1981**



GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

[Handwritten signature]
Thanh Văn

Tham-chiếu: Q. số 6628/TM/TGT/MSV/TĐCN/3d
ngày 21 tháng 5 năm 1971.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TỔNG THAM-MƯU QLVNCH
TRUNG-TÂM 3 TUYÊN
Số 1527 / TT3TĐNN/
HC/GS/3.

CHỨNG-CHỈ GIẢI-NGƯ

Trung-Tả HÌ-HỮU-HỘI, Chỉ-Huy Trông Trung-Tâm 3 Tuyên-Mã và Nhập-Ngũ

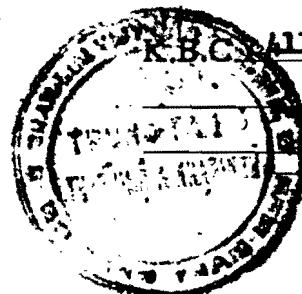
chứng nhận:

Trung-Sĩ I LỘC-QUAY-SIENG số quân 43/301.315 sinh ngày _____ năm 1923
tại Quát-Dông, Hải-Ninh con ông LỘC-HON-KHOAN
và bà PHONG-SIX

Nhập ngũ vào QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA ngày 01 tháng 3 năm 1951
đã được giải-ngũ ngày 30 tháng 9 năm 1971.

Lý do: Quá hạn tuổi trừ 1.

Dương-sự khai về cư-ngụ tại 33/36 Đường Tuệ-Tĩnh Phú-Thọ Cầu-Lớn.



K.B.C. 4113

ngày 28.7.74

[Signature]

Huấn-thị số 645-400

ngày 09.06.67

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC-PHÒNG

HỘI TỔNG THAM-MUỘ QLVNCH

TRUNG-TÂM 3 TX.NN

CHỨNG-THƯ QUÂN-VỤ

Số 1525 / TT3DAN/HQ/

QS/3

Trung-Tả HÀ-HỮU-HỘI, Chỉ-Huy Trưởng Trung-Tâm 3 Tuyển-Mộ và Nhập-Ngũ

chúng nhận:

Trung-Sĩ I LỘC - QUAY - SIEN số quân 43/201.315

đã phục-vụ trong QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA từ 01-3-1951 đến 30-9-1971

Huy-chương, tuyên-dương công-trạng, bằng-tướng-lực: **CHIẾN-DỊCH HỘI-TÌNH/49-54 - CHIẾN-DỊCH HỘI-TÌNH/1960 7 QUÂN-VỤ HỘI-TÌNH HẠNG BA.**

Bằng chuyên-môn của Quân-Đội: **Chứng-chỉ Năng-Lực Chuyên-Môn số 2 Bộ-Binh.**

Chức-vụ hay công-việc đã đảm-trách: **Hạ-sĩ quan Hòa thực,**

Đương-sư có hạnh-kiểm tốt trong suốt thời-gian tại ngũ và luôn luôn lấy danh-dự phụng-sự một cách trung-thành.

Chứng-thư này được cấp cho đương-sư để chiếu-dụng.

ngày 28.7.1971



* Chứng-thư này chỉ được cấp 1 lần

GIẤY HỨNG NHẬN

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
TỔNG QUÂN MƯU

BỘ CHỈ HUY BDQ / QDVNCH
TUNG TÀI HL / BDQ/ĐUCHY
PHÒNG QUÂN HUẤN
Số 224 / TTHL/BDQ/ Q.H

Tại-Tà LĂNG-VĂN-SÓN Chỉ-Huy-Trưởng Trun -Tâm Huấn-Luyện
Biệt-dộng-Quân Huấn-Dội Việt-Nam Cộng-Hòa chúng nhận

Trung-sĩ Lộc-quy-Siêng S-quân 324.673

đã theo học hết chương-trình khóa **IV** lớp Cán-bộ HÀNH QUÂN BIỆT ĐỘNG
RỪNG,NÚI,IÔNG LẦY khai giảng ngày 26 tháng 9 năm 1962 mãn khóa
ngày 08 tháng 11 năm 1962.

K. B. C. 4.926 ngày 8 tháng 11 năm 1962.



[Handwritten signature]

Số: 61/117

LỆNH THẠ

Tôi (2) THANH HỒU TÂN

chức vụ: Giám đốc Công an nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ quyết định miễn lễ số
đối với bị can LỘC SỸ CẦU

ngày tháng năm

Quất Cảnh Tân phép

Căn cứ vào pháp luật hiện hành

RA LỆNH THẠ

Họ và tên

LỘC SỸ CẦU

Bí danh

Sinh ngày

31 tháng 07 năm 1956

Sinh quán

Sông An

Trú quán

E 13 quất táo phường 7, Cần An

Nghề nghiệp

Ông Giám thị tại giám: Công an tỉnh Tiền Giang, thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến Ông Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân (4) tỉnh Tiền Giang để thực hiện.

Tiền Giang, ngày 12 tháng 3 năm 1987

Công an nhân dân tỉnh Tiền Giang

Y. GIÁM ĐỐC



THANH HỒU TÂN

NƠI NHẬN

— Ông Viện trưởng VKSND

để báo cáo

— Ông Giám thị đề thi hành

— Đường sự khi về trình với

hiết.

— Lưu hồ sơ.

BÌNH-THUẬN

QUẬN HẢI-NINH

XÃ SÔNG-MAO

SỐ-HIỆU : 40/8 .

ET - NAM CONG - H O A

I-I O - I I O H .

TRÍCH-LUOC BỘ KHAI-SINH

: Tên họ ấu nhi	: LOC - SY - CAU
: Nam hay nữ	: Nam
: Ngày sanh	: Ba mươi mốt, tháng bảy, năm một ngàn
	: chín trăm năm mươi sáu (31.7.1956).
: Nơi sanh	: Sông-Mao, Quận Hải-Ninh, Bình-Thuận.
: Tên, Họ người cha	: LOC - QUAY - SIENG
: Nghề-nghiep	: Quân-nhân
: Nơi cư ngụ	: Tiểu-Đoàn I/7 Đại-Đội 3
: Tên, Họ người mẹ	: SU - SY
: Nghề-nghiep	: Nội-trợ
: Nơi cư-ngụ	: Sông-Mao, Quận Hải-Ninh, Bình-Thuận.
: Vợ chánh hay thứ	: Vợ chánh .

TRÍCH-LUOC Y BỘ-CHÁNH :

NHÂN-THUC :

Xã Hải-Lạc . Ngày 22 tháng 7 năm 1970

**Chữ ký của Ông Ủy-Viên
Hộ-Tịch Xã Hải-Lạc bên đây.**

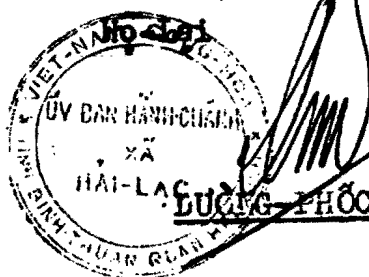
Sông-Mao, ngày tháng 7 năm 1970

KP. QUẢN-TRƯỞNG QUẬN HẢI-NINH

PHÓ QUẢN-TRƯỞNG

HOÀNG-VAN-LỢI

Phó Đốc-Sự,



TÊN HỌ ẤU-NHI

LỘC CUN MUI

Phối

Nữ

Sinh Hai mươi bảy tháng tám dl năm một ngàn chín

(Ngày, tháng, năm)

tám sáu mươi lăm

Tại

Tam-hiệp

Cha

LỘC QUAY SIENG

(Tên, họ)

Tuổi

Bốn mươi hai

Nghề-nghiep

Quân nhân

Cư-trú tại

Tam-hiệp

Mẹ

SU SY

(Tên, họ)

Tuổi

Ba mươi sáu

Nghề-nghiep

Nội-trợ

Cư-trú tại

Tam-hiệp

Vợ chánh hay thứ

Chánh

Người khai

Phạm thị Nhân

(Tên, họ)

Tuổi

Ba mươi bảy

Nghề-nghiep

Nữ hộ-sinh

Cư-trú tại

Tam-hiệp

Ngày khai Ba mươi

tám tháng tám dl năm 1965

Người chứng thứ nhất

Nguyễn thị Lý

(Tên, họ)

Tuổi

Ba mươi lăm

Nghề-nghiep

Nữ hộ-sinh

Cư-trú tại

Tam-hiệp

Người chứng thứ nhì

Nguyễn thị Chín

(Tên, họ)

Tuổi

Ba mươi một

Nghề-nghiep

Nữ hộ-sinh

Cư-trú tại

Tam-hiệp

Làm tại Xã Tam-hiệp, ngày 30 tháng 8 năm 1965

NGƯỜI KHAI,

HỘ-LAI,

NHÂN CHỨNG,

Phạm thị Nhân

Hộ-tích kiêm

Nguyễn thị Lý

U.B.H.C.Xã TAM-HIỆP

Hộ-tích

Nguyễn thị Chín

Biên

LÊ VĂN PHU

Độc lập, Tự do, Hạnh phúc

L. QUẢN-TRƯNG

Rl

FROM: LỘC QUAY SIENG

E13 NHẬT TẢO

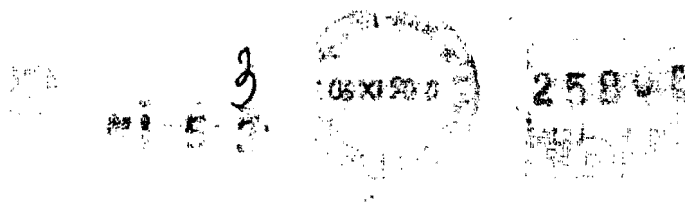
F7 Q11

TPHCM - VN.

Đào
Con em



NOV 20 1990



TO: MIRS KHUOC - MINH - TH3.

P.O BOX 5435.

ARLINGTON VA

22205 - 0635.

U.S - A.

50g = 258001

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 05.179/450

Họ tên: **LỘC QUAY BIỀNG**



Sinh ngày: 17-03-1923

Nguyên quán: **Quảng Đông,
Trung Quốc.**

Nơi thường trú: **E 13 Nhật Tảo,
P.7, Q.11, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc: **Hoa** Tôn giáo: **Không**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

**Nốt ruồi c, 2cm trên
mép phải.**

Ngày **12** tháng **12** năm **1981**

CHỖ CHỮ KÝ HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



[Handwritten signature]
Thanh Văn

HỌ, TÊN LỘC QUAY SIÊNG
CẤP-BÁC Trung Sĩ I
SỐ-QUÂN 13/301-315
NGÀY VÀ NƠI SINH 1923 tại Quát
Đông, Hải Ninh.
CĂN-CƯỚC SỐ 01348478 CẤP TẠI
Bình Long NGÀY 13-8-71
QUÂN-SINH-CHỨNG Lục Quân
ĐƠN-VỊ TRƯỞNG /
THÂM NIÊN QUÂN-VỤ (a) Mười chín
Năm Sáu THÁNG
Hai mươi chín NGÀY
ĐỊA-CHỈ 23/26 Đường Tuệ Tĩnh
Sài Gòn/11

(a) bằng chữ.

LƯU-Ý

Chiếu theo Huân-Thị số 120-2 ngày 3.11.1970.

.....

1. Thẻ này thay thế CCTT (D). Trong mọi trường hợp cho đến khi có lệnh mới.
2. CON đang được hoãn hoặc triển ban tái ngũ về mọi lý do (ngoại trừ sức-khỏe). Thẻ sẽ do Cơ-quan Phòng-viên ký cấp hoặc gia hạn.
3. CON được miễn về sức-khỏe thẻ sẽ do TTMD Saigon hoặc Phòng Miền-Dịch nơi khám sức-khỏe ký cấp hoặc gia hạn.
4. CON còn trong hạn tuổi THTG không được hoãn nhưng chưa có lệnh gọi tái ngũ, thẻ sẽ do TK hay QVTT nơi cử ngũ gia hạn khi hết hiệu lực.

.....

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG

SỐ: 01734 TM/TTVK

THẺ CỰU QUÂN-THÂN

MÃ
18.2.71 QĐ 1022

9.71.TTALAP.O.419

TÌNH TRẠNG Giải trừ quân dịch
vì lý do: Quá hạn tuổi.

HIỆU LỰC Vĩnh viễn

THAM-CHIẾU: QĐ số 6628/TTM/TQT/
NSV/TCGN/3h ngày 21-5-71.

KBC: 4002 Ngày 22 Th.2. 1973

GIA HẠN HIỆU LỰC (b)

THAM-CHIẾU:

KBC. Ngày

GIA HẠN HIỆU LỰC (b)

THAM-CHIẾU:

KBC. Ngày

C. Tr. Trung Tâm Văn Hóa và Thể dục

(b) bằng số và bằng chữ

GIẤY HỨNG NHẬN

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
TỔNG QUÂN MỤC

BỘ CHỈ HUY BDQ / QDVNCH
TRUNG TÂM HL / BDQ/ĐUOCY
PHÒNG QUÂN HUẤN

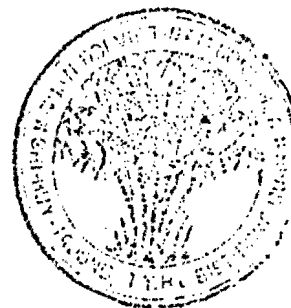
Số 324 / TTHL/BDQ/ Q.H

Tại-Tà LĂNG-VÀN-SỎN Chỉ-Huy-Trưởng Trun.-Tâm Huấn-Luyện
Biệt-dộng-Quân Mên-Dội Việt-Nam Cộng-Hòa chúng nhận

Trung-sĩ Lộc-quy-Siêng S-quân 324.673

đã theo học hết chương-trình khóa **IV** lớp Cán-bộ HÀNH QUÂN BIỆT ĐỘNG
RỪNG, NÚI, LÒNG LẦY khai giảng ngày 26 tháng 9 năm 1962 mãn khóa
ngày 08 tháng 11 năm 1962.

K. B. C. 4.926 ngày 8 tháng 11 năm 1962.



Signature

Huấn-thị số 645-400
ngày 09.06.67

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TỔNG-THAM-MƯU QUÂN-VỤ
TRUNG-TÂM 3 TUYẾN

CHỨNG-THƯ QUÂN-VỤ

Số 1521 / TT3 DAN/HG/
QS/3

Trung-Tả HẢI-HỮU-HỘI, Chỉ-Huy Trưởng Trung-Tâm 3 Tuyến-Mộ và Nhập-Ngũ

chứng nhận :

Trung-Sĩ I LỘC - QUAY - SIEN số quân 43/301.315

đã phục-vụ trong QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA từ 01-3-1951 đến 30-9-1971

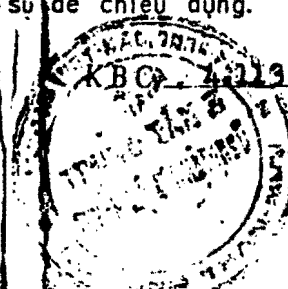
Huy-chương, tuyên-dương công-trọng, bằng tướng-lực : CHIẾN-DỊCH HỘI-TÌNH/49-54 - CHIẾN-DỊCH HỘI-TÌNH/1960 7 QUÂN-VỤ HỘI-TÌNH HẠNG BA.

Bằng chuyên-môn của Quân-Đội : Chứng-cải Năng-Lực Chuyên-Môn số 2 Bộ-Binh .

Chức-vụ hay công việc đã đảm trách : Hạ-sĩ quan Hòa thực .

Đương-sự có hạnh-kiểm tốt trong suốt thời-gian tại ngũ và luôn luôn lấy danh-dự phụng-sự một cách trung-thành.

Chứng-thư này được cấp cho đương-sự để chiếu dụng.



ngày 28.7.1971

[Signature]

Chứng-thư này chỉ được cấp 1 lần

Tham-chiếu: QĐ, số 6628/TM/TQT/NSV/TĐCN/34
ngày 21 tháng 5 năm 1971.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TỔNG THAM-MƯU QLVNCH
TRUNG-TÂM 3 TUYÊN
Số 1527 / TT3TMNN/
HC/QS/3.

CHỨNG-CHỈ GIẢI-NGƯ

Trung-Tả HẢI-HỮU-HỘI, Chỉ-Huy Trưởng Trung-Tâm 3 Tuyên-Mô và Nhập-Ngũ

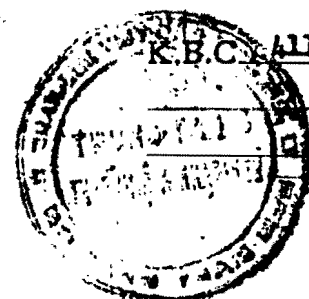
chứng nhận:

Tung-Sĩ I LỘC-QUAY-SIÊNG số quân 43/301.315 sinh ngày 1923
tại Quất-Dông, Hải-Ninh con ông LỘC-HON-KHOAN
và bà PHONG-SLY

Nhập ngũ vào QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA ngày 01 tháng 3 năm 1951
đã được giải-ngũ ngày 30 tháng 9 năm 1971.

Lý do: Quá hạn tuổi trữ

Dương-sự khai về cư-ngụ tại 33/3 Đường Tuệ-Tĩnh Phú-Thọ Chợ-Lớn.



K.B.C. 4113, ngày 28.7.71

[Handwritten signature]

Số 61/127

LỆNH THẢ

Tôi (2) **TRẦN HỮU TÀI**

chức vụ: Giám đốc Công an nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ quyết định miễn tố số
đối với bị can **LỘC SỸ CẦN**

ngày tháng năm
Xuất cảnh tái phạm

Căn cứ vào pháp luật hiện hành

LỆNH THẢ

Họ và tên **LỘC SỸ CẦN**

Bí danh:

Sinh ngày 31 tháng 07 năm 1956

Sinh quán **Sông Công**

Trú quán **E 13 khu phố 7, An Hòa**

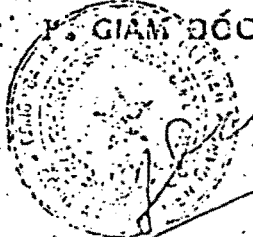
Nghề nghiệp

Ông Giám thị tại giám: Công an tỉnh Tiền Giang, thi hành khi nhận được
lệnh này.

Lệnh này gửi đến Ông Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân (4) tỉnh Tiền Giang
để tương.

Tiền Giang, ngày 42 tháng 3 năm 1987

Công an nhân dân tỉnh Tiền Giang



NƠI NHẬN

— Ông Viện trưởng VKSND

— để báo cáo

— Ông Giám thị đề thi hành

— Đường sự khi về trình với
hiết.

— Lưu hồ sơ.

TỈNH BÌNH-THUẬN

QUẬN HẢI-NINH

XÃ SÔNG-MAO

ET - NAM CONG - H O A

I - I 0 - I T H

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SINH

SỐ-HIỆU : 40/8 .

: Tên họ ấu nhi	: LOO - SY - CAU
: Nam hay nữ	: Nam
: Ngày sanh	: Ba mươi mốt, tháng bảy, năm một ngàn
	: chín trăm năm mươi sáu (31.7.1956).
: Nơi sanh	: Sông-Mao, Quận Hải-Ninh, Bình-Thuận.
: Tên, Họ người cha	: LOC - QUAY - SIENG
: Nghề-nghiep	: Quân-nhân
: Nơi cư ngụ	: Tiểu-Đoàn I/7 Đại-Đội 3
: Tên, Họ người mẹ	: SU - SY
: Nghề-nghiep	: Nội-trợ
: Nơi cư-ngụ	: Sông-Mao, Quận Hải-Ninh, Bình-Thuận.
: Vợ chánh hay thứ	: Vợ chánh .

TRÍCH-LỤC Y BỘ-CHÍNH :

NHÂN-THỰC :

Xã Hải-Lạc, Ngày 22 tháng 7 năm 1970

Chữ ký của Ông Ủy-Viên

Hộ-Tịch Xã Hải-Lạc bên đây.

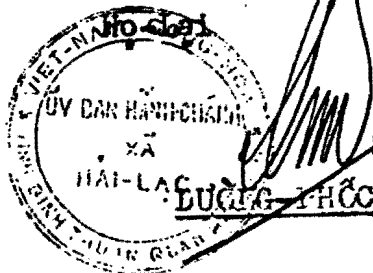
Sông-Mao, ngày tháng 7 năm 1970

K. QUAN-TRƯỞNG QUẬN HẢI-NINH

PHÓ QUAN-TRƯỞNG

HOÀNG-VAN-LỢI

Phó Đốc-Sự,



HAI SÁNH

TÊN HỌ ÁU-NHI	LOC CUN MUI
Phối	Nữ
Sinh Hai mươi bảy tháng tám dl năm một ngàn chín (Ngày, tháng, năm)	tám sáu mươi lăm
Tại	Tam-hiệp
Cha (Tên, họ)	LOC QUAY SIENG
Tuổi	Bốn mươi hai
Nghề-nghiep	Quân nhân
Cư-trú tại	Tam-hiệp
Mẹ (Tên, họ)	SU SY
Tuổi	Ba mươi sáu
Nghề-nghiep	Nội-trợ
Cư-trú tại	Tam-hiệp
Vợ chánh hay thứ	Chánh
Người khai (Tên, họ)	Phạm thị Nhân
Tuổi	Ba mươi bảy
Nghề-nghiep	Nữ hộ-sinh
Cư-trú tại	Tam-hiệp
Ngày khai	Ba mươi tám tháng tám dl năm 1965
Người chứng thứ nhất (Tên, họ)	Nguyễn thị Lý
Tuổi	Ba mươi lăm
Nghề-nghiep	Nữ hộ-sinh
Cư-trú tại	Tam-hiệp
Người chứng thứ nhì (Tên, họ)	Nguyễn thị Chín
Tuổi	Ba mươi một
Nghề-nghiep	Nữ hộ-sinh
Cư-trú tại	Tam-hiệp

TRÍCH Y TRONG BỘ HẸM 1965
TA PHÉP ngày 2 tháng 9 năm 1965
CHỖ CHỖ KIỂM DUY VIÊN HỘ LỊCH

[Signature]

Là căn cứ

KIẾN-TRỊ:
Tư lệnh, ngày 18 tháng 9 năm 1965
Phó Chỉ huy, 20 tháng 9 năm 1965
ỦY-BAN
CHÍNH-CHÁNH
XÃ
TAM-HIỆP
HÒA GIANG
Tham gia
Vũ Việt-Tinh

Làm tại Xã Tam-hiệp, ngày 30 tháng 8 năm 1965

NGƯỜI KHAI,
Phạm thị Nhân
U.B.H.C.Xã TAM-HIỆP

HỘ-LAI,
i-tịch kiêm
Hộ-tịch
ME VAN MIU
NHÂN CHỨNG,
Nguyễn thị Lý
Nguyễn thị Chín

Eden
3000
LI QUANG CHONG
[Signature]

Đơn-vị

BẢN TƯỜNG-MẠO và QUÂN-VỤCỦA TRUNG SĨ LÊ VĂN CÔNGSố quân : 13/301.315

Trích lục theo Quân-bộ, lý-lịch của đương sự

HỒ - TỊCH	NHÂN - DẠNG
Sinh ngày nam <u>1923</u> tại <u>Quat-Công</u>	Tóc
Quận	Mắt
Tỉnh <u>Hải-Nam</u>	Trán
Nghề nghiệp <u>Lính lương</u>	Mũi
Con của Ông <u>HOÀNG VĂN HỒ</u>	Khuôn mặt
và Bà <u>HOÀNG - MỸ</u>	
Nghị tại <u>/</u>	
Quận	
Tỉnh	Cao : 1 thước
Kết hôn ngày <u>/</u> với cô	
Nghị tại <u>/</u>	Dấu tích đặc biệt :
Quận	
Tỉnh	
Giấy phép kết hôn của	
Nguyên lai binh nghiệp (1)	

QUÂN - VỤ LIÊN TIẾP

01.06.51 : Volontaire pour 3 ans terme provisoire et résiliable au titre du 1er S.B.O et pour compter du dit jour.

07.06.51 : Nommé au grade de Caporal par O.B. No. 7 en date du 01.6.1951.

04.10.51 : Nommé au grade de Caporal chef par O.B. No. 10 en date du 01.6.51. Contrat résilié le 01.7.52 en application de l'instruction No. 300/MINT/1 et No 4400/MINT/4/HL du 15.2.52.

Le 1er Bataillon des Mecs d'embralle devant 57e Bataillon Vietnamiens à compter de cette date. Rayé des contrôles de l'armée française le dit jour. Dirigé sur 57e Bataillon Vietnamiens du 01.7.1952.

05.03.54 : Reçu le 05.3.54 pour compter du 01.3.54, 3 ans.

05.03.54 : Thao học khóa CQMB tại THL/33DC, trúng tuyển với điểm trung

(1) Ghi rõ nếu xuất thân ở các trường V-Bị sau đây : Fréjus Phá-lai, Tổng, Huế, Võ-Bị Liên-Quân Đà-Lạt, Trù-bị Thủ Đức, Võ-Bị Địa-Phương hay được thăng cấp nếu không xuất thân Quân Trường.

bình 10.79 Thứ hạng 68/77.

01.11.55 : Tiểu đoàn 57 VN được thay đổi danh hiệu là 1/7 thuộc Trung đoàn 7 SĐBĐ do SVYT số 2207/QK/1/30 ngày 07.11.55 và SVYT số 1930/TTH/1/1/X - TTH/4/1/1 ngày 29.11.55.

01.03.57 : Tái dụng 2 năm. Khế ước xác nhận số 3422 ngày 25.8.56 của Sở Quân-Sưu số 4 Sư-đoàn 3 được thay đổi danh hiệu là SĐBĐ do SVYT số 5115/TTH/1/1/X ngày 12.12.1958.

01.04.59 : Giải ngũ do ĐD số 3138/QK/1/7/CN ngày 27.02.1959.

01.04.60 : Tái dụng vào Q quân-đội VNCH để phục vụ tại SĐBĐ thời hạn 2 năm. Khế ước xác nhận số 207 ngày 04.5.1960 của Sở Hành chính Tài Chánh số 1.

01.04.60 : Thuyên chuyển đơn Tiểu đoàn 2/5 do LTC số 0245/5/5/1/22 ngày 03.6.1960.

25.10.61 : Thăng cấp Trung tá do ĐD số 8265/5/5/1/22 ngày 15.11.1961.

15.08.62 : Kéo nhiệm lưu ngũ được phép tái dụng thời hạn 2 năm. Khế ước xác nhận số 8368 ngày 17.12.1962 của Sở Hành chính Tài Chánh số 1.

Được điều chỉnh số quân cũ lại số quân mới là 43/301.315 do DS số 5476/Q/NV S.316 ngày 19.7.1963.

15.08.64 : Tái dụng thời hạn 2 năm do ĐD số 7055/5/5/1/22 ngày 07.9.64. Khế ước xác nhận số 5199 ngày 13.10.1964 của Sở HCTC số 1.

01.11.65 : Thuyên chuyển ĐDTHD/ĐD5BB (Thạng số) do LTC số 11028/5/5/1/22 ngày 20.10.1965.

15.07.66 : Tái dụng 1 năm 4 tháng 16 ngày do ĐD số 2672/5THD/NV/TD ngày 06.6.1966.

16.06.66 : Thuyên chuyển TI3THH do LTC số 2509/TM/QĐ3/TQT/BN2 ngày 22.02.1966.

01.07.67 : Thăng cấp Trung tá do ĐD số 4439/TM/QĐ3/TQT/NV2 ngày 20.6.67.

14.02.69 : Thi hành ĐD số 3565/TM/1/NV/QT ngày 23.10.68 và ĐD số 5968/TM/1/QT/TM/TQT/NSV/20GH/3d ngày 14.02.69, qua hạn tuổi bắt buộc lưu ngũ cho đến ngày đến hạn tuổi trừ bị (Hạng trời B).

30.09.71 : Qua hạn tuổi trừ bị giải ngũ, được hưởng 55 ngày phép có lương kể từ 05.8.71 đến 29.9.1971. Chính thức xuất ngũ ngày 30.9.1971. Đường sự khai về cư ngụ tại 33/36 đường Túc Tĩnh Phú-Thọ Chợ Lớn.

CHIẾN DỊCH	THƯƠNG TÍCH
TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG	HUY CHƯƠNG
	- CHIẾN DỊCH F/TINH A9 - 54 - CHIẾN DỊCH D/TINH - 1960 - QUÂN TỰ DỘI TÌNH A1 NG DA

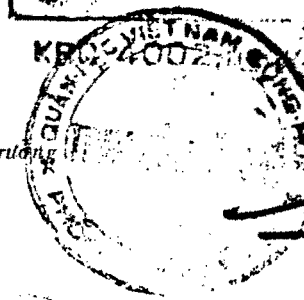
Đã xem (1)

XÁC NHẬN ĐÚNG VỚI SƠ QUÂN-ĐA
CỦA ĐƯƠNG-SỰ HIỆN LƯU-TRỞ TẠI
TRUNG TÂM VĂN-KHÔ

ngày

19

Nhân thức:



8 Th.2. 1972

Trung tá NGUYỄN VĂN KHÔ

Thị Huy Trưởng

(1) Đơn vị Trưởng

HONG KONG

NGÀY 22 THÁNG 11 NĂM 1990

Kính gửi BÀ KHUÊ MINH THẠ

Chưa BÀ:

TÔI TÊN LÃ: LỘC SỸ CẦU SANH năm 1956. VÃ EM TÔI TÊN LÃ: LỘC CÚN MÙI
SANH năm 1965 TRƯỚC ĐÂY TÔI Ở VIỆT NAM NHÀ SỐ: E.13 NHỰT TẢO
F7 QM nay tôi đã vượt biên sang trại ly nam Hồng Kông. Địa chỉ:

From: LỘC SỸ CẦU

VR/R 238/90 N° 82797

GREEN ISLAND RECEPTION CENTRE

HONG-KONG

From: LỘC CÚN MÙI

VR/R 238/90 N° 82798

GREEN ISLAND RECEPTION CENTRE

HONG - KONG

Kính thưa BÀ: Bối xian trình bày với bà một sự việc như sau:

Kính mong được sự giúp đỡ tâm tình từ nơi bà, để tôi có thể
đạt được mục tiêu mong muốn của tôi và gia đình.

Chữ BÀ: Trước đây năm 1984 tôi đã vượt biên lần đầu tiên tại tỉnh
tiền giang VN ngày 26-4-1984. và bị bắt đở phải cải tạo ba năm
tử ngày 29-4-1984 đến ngày 12-03-1987 mới được thả về nhà nay
tháng 08-1990 tôi lại vượt biên lần nữa và rất may mắn cho tôi đã
vượt qua được các gian nan nguy hiểm đã tôi được H-K và đang ở trại
ly nam H-K, địa chỉ như đã ghi ở trên.

Kính thưa BÀ: và bây giờ tôi lại xin phép bà được trình bày lại từ đầu
sự việc để bà được rõ.

Chúng tôi nguyên là con trai lớn (tính theo phái nam) và là con gái
thứ. Lộc con của ông Trung Sĩ I Lộc quay Siêng. Vì ba tôi
đã già yếu không thể đi đâu xa nữa nên ba chúng tôi ở lại Việt NAM.
Ba chúng tôi: Lộc quay Siêng gia nhập quân LVNCH ngày 01-03-1951
đến ngày 30-09-1971 như vậy chúng tôi là con của một cựu quân của
quân đội VNCH và đang ở trong hoàn cảnh cực kỳ, khó khăn và không

biết sẽ được trại phân loại nào? Điều này rất quan trọng, nên xin Bà can thiệp giúp cho, để họ xếp chúng tôi vào loại tự nguyện chính trị và sau đó thì không biết lúc nào sẽ được phép rời khỏi trại tự nguyện H-K. để dành cử nước thả ba, vì có một vài bà con thân-thức, chú bác trong họ mà thôi vì vậy vẽ vắn để nhờ họ báo lãnh để được dành cử không biết được không? nếu được cũng sẽ khó cho họ vẽ vắn để tài chính, nên chúng tôi mong được bà giúp đỡ.

Bà đã được biết tôi là một trong những người hoạt động Xã Hội Tích cực nhất ở Hoa Kỳ, để giúp đỡ các cựu quân nhân của VNCH trong môi-trình hướng khó khăn ở trại tự nguyện.

Dù tôi đã không phải trực-tiếp là một cựu quân nhân của chế độ cũ, nhưng chúng tôi là con của một cựu quân nhân có số năm phục vụ trong quân đội đã trên hai mươi năm, nên mao mui viết lá thư này thành câu bà, rằng lượng ra sức chỉ bảo con đường về các công việc phải làm để có thể được dành cử tại Hoa Kỳ. vì chúng tôi đã trải qua hai lần giam cầm, nguy hiểm mỗi vào được trại tự nguyện, nay vào được rồi, chúng tôi lại hoang mang và lo lắng ai sẽ bảo trợ cho mình đi định cư đây, thiết muốn vẫn khó khăn. Nay đã được tin bà cũng như ~~hỏi~~ của bà đang hoạt động mạnh để giúp đỡ cho các cựu quân nhân gặp khó khăn về vắn để dành cử nên hai anh em tôi rất mong bà gởi hết niềm hy vọng. Chúng tôi hy vọng sẽ được bà trực tiếp hoặc gởi thiếu cho các nhà hảo tâm bảo trợ cho hỏi của bà giúp đỡ, bảo-trợ cho chúng tôi được dành cử tại Hoa Kỳ hoặc bà can thiệp xin với chính phủ Mỹ cho chúng tôi được nhập cảnh tại Hoa Kỳ để dành cử sinh sống, không biết chúng tôi có được bà sẵn lòng giúp đỡ không?

Nếu được thì chúng tôi cũng như toàn gia định cư, đến đời con bà suốt đời, cảm ơn bà vô tận và hỏi cựu chiến binh viết NAM.

Kính mong được bà thương-tình, tâm lực, giúp đỡ.

Trong khi chờ đợi sự hồi âm, chúng tôi thành kính biết ơn bà.

Kính chúc Bà khỏe mạnh, để có đủ sức lực và tài-tư phục vụ cho

XÃ HỘI

Trần Trọng Kính chào Bà .
Người Kính thư .

Lộc Sỹ CẦU .



HỒ SƠ ĐỊNH KÈM :

- 01) Giấy chứng chỉ giản ngữ .
- 02) thẻ cứu quân nhân .
- 03) Giấy chứng nhận học khóa cán bộ hành quân rừng, núi, lũng, lầy
- 04) Bản tướng mạo của quân cứu .
- 05) Chứng thư Quân cứu .
- 06) giấy lệnh thả (đã vượt biên trái phép năm 1987)
- 07) Khai Sanh .

FROM: Lóc Sy CẤU¹²
VRD 238/90 No V 82797
GREEN ISLAND RECEPTION CENTRE
HONG - KONG

THE NO BRAND LIMITED

33 Wyndham Street 3/F

BY AIR MAIL
航 PAR AVION 空

BY AIR MAIL
航 PAR AVION 空

BY AIR MAIL
航 PAR AVION 空



DEC 05 1990

TO: MRS KHUC MINH TH3
PO BOX 5435
ARLINGTON VA
22205 - 0635
U.S.A.

